

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ TRUNG  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST  
Ngày 24-03-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đào Văn Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Trần Ngọc Châu và ông Dương Đông Phong.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2021, đối với bị cáo:

**Lê Văn C;** sinh năm: 1978; tại: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/11/2020 đến ngày 07/11/2020 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

**- Người làm chứng:** anh Hoàng Văn V, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 10 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2020, tại quốc lộ 217B thuộc thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa tổ công tác số 1 phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông thì phát hiện Lê Văn C đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, biển kiểm soát 36E1-15618 có biểu hiện nghi vấn, nên đã ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì thấy C thả từ tay trái xuống đường một

gói nhỏ màu đen, nhưng đã bị lực lượng công an phát hiện. Kiểm tra gói nhỏ, bên ngoài được bọc bằng khẩu trang màu đen, bên trong có hai gói nhỏ được bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ, trong cùng mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy (Heroine). Ngay tại chỗ, Lê Văn C khai nhận gói nhỏ trên là ma túy vừa được H, người ở huyện T cho, nhằm mục đích sử dụng. Kiểm tra người Lê Văn C và xe mô tô thu giữ thêm một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, C khai đây là điện thoại dùng để liên lạc với H. Tổ công tác phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, niêm phong tang vật và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) khẩu trang y tế màu đen, bên trong chứa hai gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy, được niêm phong ký hiệu “Vụ Lê Văn C”; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE, biển kiểm soát 36E1-156.18; 01 (một) điện thoại di động VIVO màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 2928/PC09 ngày 05/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì mặt trước ghi “Vụ Lê Văn C” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,109g (không phẩy một không chín gam) loại: Heroine.

Quá trình điều tra, Lê Văn C khai nhận: khoảng đầu tháng 10 năm 2020, C gặp Lê Thị H, sinh năm 1995, trú tại khu phố 1, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa tại quán nước Q2, thuộc xã T, huyện T, tại đây, H mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei của C để chơi điện tử. Sau đó, C đến lấy lại nhưng chị Huệ không trả. Đến ngày 01/11/2020, C gọi điện vào số điện thoại 0977462333, nhắn tin qua nick name zalo “Huệ Huệ” cho H để đòi lại điện thoại thì Huệ bảo không có điện thoại để lấy, có lấy hàng thì H đưa (ý hỏi C có muốn lấy ma túy không?). C đồng ý, rồi ra bãi đất trống gần quốc lộ 217B thuộc thôn Đ, xã H để gặp H. Khi gặp nhau, H bảo ma túy đang để ở khẩu trang màu đen trên bãi đất trống, lại đây mà lấy. Khi C tìm được khẩu trang màu đen, đang ngồi lên xe thì bị lực lượng công an kiểm tra, vì sợ quá nên C đã thả chiếc khẩu trang có chứa ma túy xuống đường nhưng đã bị công an phát hiện, thu giữ gói ma túy và đưa C về trụ sở Công an xã Hà Long làm việc.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-HT ngày 08 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động VIVO màu xanh, đã qua sử dụng. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản Kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: vào hồi 17 giờ 10 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2020, tại quốc lộ 217B, thuộc thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác số 1 phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa, bắt quả tang Lê Văn C tàng trữ trái phép một gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,109 (không phẩy một không chín gam), nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa C.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Đối với Lê Thị H, Công an tiến hành khai thác liên lạc giữa Lê Thị H và Lê Văn C trong điện thoại di động VIVO thu giữ trên người C. Giữa hai người có sự trao đổi về việc C đòi lại điện thoại, Huệ nói không có điện thoại và sẽ trả cho C 10 quả hàng. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận đã làm mất chiếc điện thoại mà H mượn của C. C nhiều lần gọi điện đòi lại, do cảm thấy phiền và biết C là người nghiện ma túy nên H trêu C là sẽ cho C 10 quả hàng (ma túy) để C khỏi đòi. Khi gặp C ở xã Hà Long, huyện Hà Trung, H có hứa với C sẽ trả lại tiền đền bù chiếc điện thoại cho C rồi H ra về. Nhận thấy mâu thuẫn trong lời khai giữa C và Huệ, Cơ quan điều tra tiến hành cho H và C đối chất nhưng không đủ căn cứ để xử lý đối với H.

[5]. Về xử lý vật chứng: khối lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, biển kiểm soát 36E1-156.18, quá trình điều tra xác định là xe của anh Hà Văn T, sinh năm 1979, trú tại thôn T, xã T, huyện T. Lê Văn C mượn xe nhưng anh Tuyền không biết C sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại chiếc xe cho anh Tuyền là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với một chiếc điện thoại di động màu xanh, bên ngoài ghi chữ VIVO, đã qua sử dụng của Lê Văn C. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có căn cứ việc Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, trả lại chiếc điện thoại này cho bị cáo là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

**1.** Về tội danh: Bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2.** Về hình phạt: xử phạt Bị cáo Lê Văn C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 01/11/2020.

**3.** Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 03 năm 2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

Trả lại cho bị cáo Lê Văn C 01 (một) điện thoại di động màu xanh, bên ngoài ghi chữ VIVO, đã qua sử dụng (Đặc điểm của điện thoại di động theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 03 năm 2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung)

**4.** Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Đào Văn Nam**